***Họ và tên : Nguyễn Ngọc Quỳnh Như***

***Trường : Đại học Thủ Đô Hà Nội***

***Lớp : Sư phạm Địa lí K40 chất lượng cao***

 **GIÁO ÁN ĐỊA LÍ 8**

**Chương XI. CHÂU Á**

**Tiết 1 - Bài 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN CHÂU Á**

**I. Mục tiêu bài học**

**1.1. Kiến thức**

- Trình bày được vị trí địa lí, giới hạn của Châu Á trên bản đồ

- Trình bày được đặc điểm về kích thước lãnh thổ của Châu Á

- Trình bày được đặc điểm về  địa hình và khoáng sản của Châu Á.

**1.2. Kĩ năng**

- Đọc và phân tích bản đồ, lược đồ, một số hình ảnh tự nhiên của châu lục để phát hiện kiến thức

- Phân tích các mối quan hệ địa lí để giải thích đặc điểm tự nhiên.

**1.3. Thái độ**

- Học sinh có tinh thần hợp tác nghiên cứu tìm hiểu kiến thức

- Giáo dục ý thức học tập bộ môn

- Học sinh thêm yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

**1.4. Hình thành và phát triển năng lực của học sinh**

- Năng lực chung: Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ngôn ngữ,…

- Năng lực chuyên biệt: Năng lực sử dụng bản đồ; sử dụng hình vẽ, tranh ảnh, video clip,…

**II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

**2.1. Đối với giáo viên**

- Giáo án và máy chiếu

- Bản đồ tự nhiên Châu Á, lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ châu Á

- Tranh, ảnh về các dạng địa hình thuộc châu Á.

**2.2. Đối với học sinh**

- Sách, vở, đồ dùng học tập

**III. Phương pháp dạy học**

- Phương pháp thuyết trình và giảng giải.

- Phương pháp trực quan

- Phương pháp đàm thoại

- Phương pháp phân tích, khái quát

- Phương pháp hoạt động nhóm

**IV. Tiến trình dạy học**

**4.1. Ổn định tổ chức** (1 phút): Kiểm tra sĩ số và trực nhật lớp

**4.2. Giới thiệu và dạy học bài mới**: (40 phút)

***Khởi động:*** *GV chiếu lược đồ các châu lục trên Thế giới và đặt câu hỏi: “Quan sát lược đồ các châu lục trên Thế giới, một em cho cô biết trong chương trình địa lí 7, chúng ta đã được tìm hiểu về những châu lục nào rồi?” GV gọi HS trả lời sau đó nhận xét và củng cố. Trong chương trình địa lí 7, lớp ta đã cùng nhau tìm hiểu về đặc điểm tự nhiên, hoạt động kinh tế của châu Phi nóng bỏng, châu Mỹ nằm hoàn toàn về phía bán cầu Tây, châu Nam Cực lạnh giá, châu Đại Dương xanh mát, châu Âu với nền kinh tế phát triển. Bài học đầu tiên của địa lí 8, cô sẽ tiếp tục giới thiệu cho các em một châu lục nữa đó chính là châu Á. Châu Á là một châu lục rộng lớn có điều kiện tự nhiên phức tạp và đa dạng. Tính phức tạp và đa dạng đó được thể hiện trước hết qua cấu tạo địa hình và sự phân bố khoáng sản. Vậy vị trí địa lý và địa hình, khoáng sản Châu Á như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu qua tiết học ngày hôm nay: Chương XI: Châu Á. Tiết 1- Bài 1: Vị trí địa lí, địa hình và khoáng sản.*

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu vị trí địa lí và kích thước của châu lục**

**1. Mục tiêu**

- Kiến thức:

+ Trình bày được vị trí địa lí, giới hạn của châu Á trên bản đồ.

+ Trình bày được đặc điểm hình dạng và kích thước lãnh thổ của châu Á.

- Kĩ năng:

+ Đọc và khai thác kiến thức từ lược đồ vị trí địa lí châu Á trên Địa Cầu;

+ Đọc và khai thác kiến thức từ lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ châu Á (SGK).

**2. Phương pháp dạy học**

- Trực quan, đàm thoại gợi mở

**3. Các bước hoạt động**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** | **Định hướng phát triển năng lực** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí địa lí châu Á**\* HS làm việc cá nhân- GV: Chiếu lược đồ các châu lục trên thế giới, yêu cầu cả lớp quan sát:***(?) Quan sát lược đồ, một em lên bảng xác định vị trí của châu Á và cho biết châu Á nằm ở bán cầu nào?***(Châu Á nằm ở bán cầu Bắc, trải dài từ cực Bắc tới xích đạo)- GV: Chiếu lược đồ vị trí châu Á trên Địa Cầu, yêu cầu cả lớp quan sát:***(?) Dựa vào lược đồ, em hãy cho biết: Điểm cực Bắc, cực Nam phần đất liền của Châu Á nằm trên những vĩ độ địa lý nào?***(Điểm cực Bắc : là mũi Sê-li-u-xkin nằm trên vĩ tuyến 77o44’B.Điểm cực Nam: là mũi Pi-Ai nằm phía nam của bán đảo Ma-Lắc-Ca 1o16’B. Điểm cực Tây: mũi Baba ở tọa độ 26°4’Đ trên bán đảo Tiểu Á thuộc Thổ Nhĩ Kỳ. Điểm cực Đông: mũi Dezhev ở kinh tuyến 169°40’Đ).***(?)Em hãy cho biết chiều dài từ điểm cực Bắc -> cực Nam, chiều rộng từ bờ Tây sang bờ Đông, nơi lãnh thổ mở rộng nhất là bao nhiêu km?****(Bắc -> Nam: 8500km.;* *Đông ->Tây: 9200km.**Chiều rộng lớn hơn chiều dài 700km)****(?) Quan sát H1.1. Lược đồ vị trí địa lí châu Á em hãy cho biết: Châu Á tiếp giáp với các đại dương và châu lục nào ?***(Tiếp giáp: Phía bắc giáp Bắc Băng DươngPhía đông giáp Thái Bình DươngPhía nam giáp Ấn Độ DươngPhía Tây Nam giáp với châu PhiPhía Tây và Tây Bắc giáp với châu Âu. Ranh giới giữa châu Á và châu Âu chính là dãy núi Ural.) ***(?) Quan sát bản đồ các châu lục, bảng số liệu kết hợp kiến thức SGK, em hãy cho biết Châu Á có diện tích là bao nhiêu? So sánh với một số châu lục đã học và cho nhận xét?***( Diện tích phần đất liền rộng khoảng 41,5 triệu km2, nếu tính cả diện tích các đảo phụ thuộc thì rộng tới 44,4 triệu km2 . Châu Á là châu lục có diện tích rộng lớn nhất )***(?)Câu hỏi liên hệ: Theo em vị trí và lãnh thổ có ảnh hưởng gì đến khí hậu của châu Á?***( Hình thành nhiều đới khí hậu từ Bắc xuống Nam và phân hóa thành nhiều kiểu khí hậu từ Đông sang Tây.)- **GV chuẩn kiến thức***Chuyển ý: Châu Á có kích thước khổng lồ như vậy liệu địa hình có đa dạng , có phải là châu lục giàu có tài nguyên khoáng sản không ? Chúng ta tiếp tục cùng nhau tìm hiểu sang phần 2: Đặc điểm địa hình và khoáng sản.* | - Học sinh lên bảng kết hợp chỉ bản đồ và trả lời câu hỏi- Học sinh lên bảng kết hợp chỉ bản đồ và trả lời câu hỏi- Học sinh trả lời cá nhân- Học sinh khác nhận xét và bổ sung nếu cần- Học sinh trả lời cá nhân- Học sinh khác nhận xét và bổ sung nếu cần | **1. Vị trí địa lí và kích thước của châu lục**- Nằm kéo dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo, là một bộ phận của lục địa Á-Âu.       - Tiếp giáp với hai châu lục và ba đại dương.- Có diện tích lớn nhất thế giới: Phần đất liền: 41,5 triệu km2.(Nếu tính đảo: 44,4 triệu km2).     | - Năng lực sử dụng bản đồ-Năng lực giao tiếp |

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu đặc điểm địa hình và khoáng sản ( 20 phút)**

**1. Mục tiêu**

- Kiến thức: Trình bày được đặc điểm về địa hình và khoáng sản của châu Á.

- Kĩ năng: Đọc và khai thác kiến thức từ lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ châu Á (SGK).

**2. Phương pháp dạy học**

Trực quan, thảo luận nhóm.

**3. Các bước hoạt động**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** | **Phát triển năng lực** |
| **Hoạt động 2:Tìm hiểu đặc điểm địa hình và khoáng sản châu Á****a) Địa hình**- GV yêu cầu cả lớp quan sát H1.2. Lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ của châu ÁGV: Để cùng nhau tìm hiểu về đặc điểm địa hình của châu Á, lớp chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận nhóm.***\* Thảo luận nhóm ( 3 phút)*** - Bước 1: GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm : Chia lớp làm 3 nhóm ( bắt đầu từ là nhóm 1 từ cửa lớp đi vào, nhóm 2, nhóm 3, tổ 4 sẽ cắt sang 3 nhóm)Quan sát H1.2 và nội dung phần 2 SGK:+ ***Nhóm 1****:* Tìm và đọc tên các dãy núi chính? Nêu đặc điểm và phân bố? + ***Nhóm 2****:* Tìm và đọc tên các sơn nguyên chính? Nêu đặc điểm và phân bố? + ***Nhóm 3****:* Tìm đọc tên các đồng bằng rộng bậc nhất? Nêu đặc điểm và phân bố? -Bước 2: HS thảo luận. Mỗi nhóm sẽ cử ra 1 đại diện để trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.Thời gian hoạt động nhóm là 3 phút.-Bước 3: GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm .GV chuẩn xác lại kiến thức theo bảng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Núi** | **Sơn nguyên** | **Đồng bằng** |
| **Tên** | Hi-ma-lay-a, Côn Luân, Thiên Sơn, An-tai,.. | Tây Tạng, Trung Xibia, Decan, Iran, Arap,… | Ấn – Hằng,Turan,Hoa Bắc, Hoa Trung, Tây Xibia,… |
| **Đặc điểm phân bố** | - Cao, nhiều đỉnh trên5000m.- Phân bố ở vùng trung tâm lục địa | - Cao và đồ sộ- Tập trung chủ yếu ở vùng trung tâm vàphía tây nam  | -Rộng lớn,ven biển-Phân bố ở rìa lục địa, gần các con sông lớn. |

-GV kết luận: Châu Á có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên cao, đồ sộ và đồng bằng rộng nhất thế giới.- GV cho HS xem một số hình ảnh về các dạng địa hình.***(?) Quan sát H1.2 và dựa vào kiến thức SGK, em hãy xác định hướng chính của núi? Nhận xét sự phân bố các núi sơn nguyên, đồng bằng trên bề mặt lãnh thổ?*** ( Hướng Đ-T và B- N làm cho địa hình bị chia cắt phức tạp. Sự phân bố các núi, sơn nguyên, đồng bằng trên bề mặt dày đặc và nằm xen kẽ nhau)- GV mở rộng và chỉ bản đồ: Rìa Đông và Đông Nam châu Á từ bán đảo Camsatka đến quần đảo Inđônêxia nằm trong vành đai núi lửa Thái Bình Dương thường xuyên xảy ra động đất núi lửa, sóng thần,..*Chuyển ý: Đặt câu hỏi dẫn : Với địa hình phức tạp, đa dạng như vậy, theo em tài nguyên khoáng sản của châu Á có phong phú đa dạng không? GV mời HS trả lời. Để biết câu trả lời của bạn HS đúng hay không chúng ta tiếp tục tìm hiểu sang phần b.***b) Khoáng sản** *\* HS làm việc cá nhân*- GV yêu cầu cả lớp quan sát H1.2. Lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ của châu Á- Dựa vào bản đồ cho biết:***(?) Châu Á có những loại khoáng sản chủ yếu nào?(gọi HS chỉ bản đồ)***(Than, dầu mỏ, khí đốt,mangan…)***(?) Dầu mỏ,khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực nào?***(Tây Nam Á, Đông Nam Á)***(?) Nhận xét của em về khoáng sản Châu Á?***( Châu Á có nguồn khoáng sản phong phú )***(?) So sánh với các châu lục đã học?***- GV chuẩn kiến thức-GV cho HS quan sát hình ảnh***(?) Câu hỏi mở rộng: Với tài nguyên khoáng sản phong phú như vậy,châu Á có những thuận lợi và khó khăn gì trong việc phát triển kinh tế xã hội?***(Thuận lợi: thuận lợi phát triển các ngành công nghiệp khai khoáng, cung cấp nguồn nhiên liệu cho các ngành công nghiệp khác,..Khó khăn: Nguồn tài nguyên bị cạn kiệt, các vân đề xã hội nảy sinh do mâu thuẫn tranh chấp nguồn tài nguyên,..)-GV mở rộng: Vì nguồn lợi dầu mỏ nên các nước lớn muốn thâu tóm để khai thác . Vì vậy, mỗi học sinh chúng ta cần phải sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường sống xung quanh. | - Học sinh thảo luận, điền vào phiếu học tập.- Đại diện học sinh của nhóm lên trả lời.Học sinh khác nhận xét và trả lời-Học sinh trả lời (cá nhân )- Học sinh khác nhận xét và bổ sung nếu cần**-** Học sinh trả lời (cá nhân )- Học sinh khác nhận xét và bổ sung nếu cần | **2. Đặc điểm địa hình và khoáng sản*****a)Đặc điểm địa hình*** - Châu Á có nhiều dạng địa hình phức tạp.- Các dãy núi chạy theo hướng: đông-tây, bắc-nam.- Sơn nguyên cao đồ sộ tập tung ở trung tâm lục địa.- Nhiều đồng bằng rộng lớn phân bố ở rìa lục địa. => Địa hình chia cắt phức tạp.   ***b) Khoáng sản:***- Châu Á có nguồn khoáng sản phong phú, có trữ lượng lớn, tiêu biểu là: Dầu mỏ, khí đốt, than, kim loại màu… | -Năng lực hợp tác-Năng lực sử dụng bản đồ |

**4.3. Củng cố**

- Châu Á là châu lục rộng lớn nhất Thế giới

- Địa hình bị chia cắt phức tạp

- Tài nguyên khoáng sản phong phú

**V: HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**5.1. TRÒ CHƠI Ô CHỮ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | ***C*** | **Ô** | **N** | **L** | **U** | **Â** | **N** |  |  |  |  |  |
|  | **K** | ***H*** | **Í** | **Đ** | **Ố** | **T** |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | ***Â*** | **U** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | ***U*** | **R** | **A** | **N** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **T** | **H** | ***Á*** | **I** | **B** | **Ì** | **N** | **H** | **D** | **Ư** | **Ơ** | **N** | **G** |  |

Câu 1: Hàng ngang gồm 7 chữ cái: Tên dãy núi nổi tiếng của Trung Quốc?

Câu 2: Hàng ngang gồm 6 chữ cái: Đây là một trong những loại khoáng sản chủ yếu ở châu Á?

Câu 3: Hàng ngang gồm 2 chữ cái: Châu Á tiếp giáp với châu lục này về phía Tây và Tây Bắc?

Câu 4: Hàng ngang gồm 4 chữ cái: Dãy núi này là ranh giới phân chia gữa châu Á và châu Âu?

Câu 5: Hàng ngang gồm 13 chữ cái: Châu Á tiếp giáp với đại dương này về phía Đông?

**Từ khóa: CHÂU Á**

**5.2. Hướng dẫn về nhà:**

- Học và làm bài tập trong tập bản đồ

- Đọc và tìm hiểu bài 2 : Khí hậu châu Á

Trường: THCS Ngọc Hồi

Họ và tên:

Lớp:

**PHIẾU HỌC TẬP MÔN ĐỊA LÍ 8**

**Tiết 1 – Bài 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN CHÂU Á**

*Bài tập: Dựa vào kiến thức trong SGK và H1.2 hãy hoàn thành bảng sau sao cho đúng:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Núi** | **Sơn nguyên** | **Đồng bằng** |
| **Tên** |  |  |  |
| **Đặc điểm và phân bố** |  |  |  |